

KẾT LUẬN KIỂM TRA
Công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 tại
UBND phường An Nhơn Nam

Thực hiện Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 140/QĐ-STP ngày 26/6/2026 về việc kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-ĐKT ngày 29/6/2026 của Đoàn kiểm tra về kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, ngày 19/8/2026, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra trực tiếp công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 tại UBND phường An Nhơn Nam.

Trên cơ sở Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 17/8/2026 của UBND phường An Nhơn Nam về kết quả công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026; Biên bản kiểm tra số 09/BB-ĐKT ngày 19/8/2026 của Đoàn kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 tại UBND phường An Nhơn Nam; Văn bản số 1014/UBND ngày 03/9/2026 ý kiến của phường An Nhơn Nam tham gia dự thảo Kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 tại UBND phường An Nhơn Nam và các thông tin, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp kết luận như sau:

I. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức thi hành pháp luật

1.1. Việc ban hành Kế hoạch

UBND phường An Nhơn Nam đã ban hành kế hoạch công tác tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm nội dung, thời hạn theo quy định, gồm: Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 16/8/2025 triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn phường An Nhơn Nam, Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 30/01/2026 triển khai công tác theo dõi việc thi hành VBQPPL năm 2026 trên địa bàn phường.

1.2. Việc ban hành văn bản hướng dẫn, đơn đốc

Trong kỳ kiểm tra, UBND phường không ban hành các văn bản hướng dẫn, đơn đốc công tác tổ chức thi hành pháp luật nào.

1.3. Việc kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật

Trong kỳ kiểm tra, UBND phường đã tiến hành 03 cuộc kiểm tra về công tác an toàn thực phẩm, cụ thể:

- Năm 2025, đã tổ chức 01 cuộc kiểm tra công tác an toàn thực phẩm (Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 về kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2025); qua kiểm tra, phòng Văn hóa - Xã hội ban hành báo cáo kết quả kiểm tra (Báo cáo số 10/BC-VHXXH ngày 15/10/2025).

- Năm 2026, tổ chức 02 cuộc kiểm tra công tác an toàn thực phẩm (Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 về kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa lễ hội xuân năm 2026; Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 về kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026). Qua kiểm tra, phòng Văn hóa - Xã hội ban hành báo cáo kết quả kiểm tra (Báo cáo số 02/BC-VHXXH ngày 27/02/2026, Báo cáo số 04/BC-VHXXH ngày 18/5/2026).

Đánh giá: Công tác kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành quy định pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý đã được quan tâm triển khai thực hiện¹. Việc kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật được lồng ghép thông qua một số cuộc kiểm tra chuyên ngành, tuy nhiên, tại các quyết định kiểm tra do UBND phường cung cấp, nhận thấy các nội dung kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, như thiếu các nội dung kiểm tra về: Việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành VBQPPL, kế hoạch theo dõi việc thi hành VBQPPL, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện tổ chức thi hành pháp luật; Việc thực hiện các nội dung tổ chức thi hành VBQPPL; việc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch theo dõi việc thi hành VBQPPL;...

1.4. Việc điều tra, khảo sát việc thi hành VBQPPL

Năm 2025, UBND phường không triển khai hoạt động điều tra, khảo sát.

Năm 2026, chưa tổ chức hoạt động điều tra, khảo sát (còn trong thời hạn thực hiện).

1.5. Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành VBQPPL

Thu thập, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành VBQPPL: UBND phường đã thực hiện thu thập thông tin thông qua các báo cáo; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên; hoạt động kiểm tra và các nguồn thông tin khác có liên quan.

¹ Đoàn kiểm tra không tiến hành kiểm tra, đánh giá hồ sơ, tài liệu của các cuộc kiểm tra chuyên ngành do UBND phường thực hiện.

Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành VBQPPL: Thông qua hoạt động thu thập, xử lý thông tin, UBND phường chưa phát sinh vấn đề cần xem xét, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

1.6. Chế độ thông tin, báo cáo

Theo báo cáo, hồ sơ, tài liệu cung cấp, năm 2025 UBND phường không có báo cáo công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2025 theo yêu cầu tại Văn bản số 1440/STP-NV1 ngày 29/10/2025 của Sở Tư pháp.

2. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác tổ chức thi hành pháp luật

2.1. Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác tổ chức thi hành pháp luật

UBND phường giao Văn phòng HĐND&UBND phường làm đầu mối tham mưu công tác tổ chức thi hành pháp luật; các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công. Công chức tham mưu công tác tổ chức thi hành pháp luật chủ yếu là kiêm nhiệm. Kinh phí được bố trí trong dự toán chi thường xuyên; trang thiết bị làm việc cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2.2. Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ tổ chức thi hành pháp luật

Thông qua Phần mềm văn phòng điện tử, đơn vị đã quán triệt, phổ biến các quy định về công tác tổ chức thi hành pháp luật, như: Luật Ban hành VBQPPL, Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản liên quan đến từng phòng, từng công chức để kịp thời nắm bắt quy định pháp luật trong công tác chuyên môn. Năm 2026, đã tổ chức 05 cuộc phổ biến, giáo dục pháp luật với 560 người tham gia.

UBND phường cử cán bộ tham gia 01 lớp tập huấn nghiệp vụ do Sở Tư pháp tổ chức; lồng ghép quán triệt văn bản pháp luật mới trong các cuộc họp cơ quan.

3. Kết quả theo dõi, đánh giá tình hình tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành²

3.1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành VBQPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành: Không phát sinh.

3.2. Việc bảo đảm các điều kiện cho tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Kết quả hoạt động tập huấn, phổ biến, kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn

² Năm 2025, gồm 05 lĩnh vực (Lĩnh vực tài nguyên và môi trường, lĩnh vực lâm nghiệp, lĩnh vực thủy sản, lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy, lĩnh vực an sinh xã hội). Năm 2026, gồm 02 lĩnh vực (an toàn thực phẩm; công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương Quân đội).

nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho tổ chức thi hành pháp luật

- Công tác tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật: Công tác tuyên truyền phổ biến, tập huấn các quy định pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành được triển khai thông qua thông tin, truyền thông, các cuộc kiểm tra công tác an toàn thực phẩm.

- Tổ chức bộ máy, nguồn lực cho thi hành pháp luật: Đơn vị đã bảo đảm về cơ sở vật chất, kinh phí và bố trí 01 công chức chuyên môn làm đầu mối để thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

b) Đánh giá về tính kịp thời, đầy đủ của công tác tập huấn, phổ biến pháp luật; tính phù hợp về tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí cho tổ chức thi hành pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được UBND phường quan tâm triển khai. Việc bố trí nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương.

3.3. Việc tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền

- Tình hình, kết quả ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng VBQPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành: Không phát sinh.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành: Không phát sinh.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, khởi kiện hành chính: Không phát sinh.

- Đánh giá: Chưa ghi nhận trường hợp cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền có hành vi vi phạm hoặc hướng dẫn áp dụng pháp luật không chính xác, không thống nhất trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành được kiểm tra. Không phát sinh khiếu nại, tố cáo nào trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, chính sách Quân đội, hậu phương Quân đội.

b) Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

- Tình hình vi phạm pháp luật hình sự: 0 vụ.

- Tình hình vi phạm hành chính: 0 vụ.

- Tình hình vi phạm dân sự: 0 vụ.

- Đánh giá: Không ghi nhận trường hợp vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân nào trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

II. ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm

UBND phường đã ban hành Kế hoạch triển khai công tác tổ chức thi hành pháp luật bảo đảm nội dung theo quy định; đã bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu công tác tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương; bố trí cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác tổ chức thi hành pháp luật; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được triển khai, từng bước hình thành ý thức chủ động, tích cực tìm hiểu pháp luật và từ đó nâng cao hiểu biết, tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, góp phần vào quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại, hạn chế, như:

2.1. Công tác kiểm tra tổ chức thi hành pháp luật vẫn chủ yếu lồng ghép trong công tác kiểm tra chuyên ngành của địa phương; nội dung kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật chưa bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.

2.2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành chưa được quan tâm đúng mức.

2.3. Hoạt động điều tra, khảo sát trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 chưa được triển khai; năm 2026 còn trong thời hạn.

2.4. Năm 2025, UBND phường không thực hiện Báo cáo công tác tổ chức thi hành pháp luật theo yêu cầu tại Văn bản số 1440/STP-NV1 ngày 29/10/2025 của Sở Tư pháp.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Công chức được phân công thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật chủ yếu kiêm nhiệm, khối lượng công việc chuyên môn lớn nên việc triển khai các nhiệm vụ công tác tổ chức thi hành pháp luật còn hạn chế.

III. KIẾN NGHỊ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VÀ HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Nhằm tạo sự chuyển biến đồng bộ, toàn diện trong công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 và những năm tiếp theo, Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị Chủ tịch UBND phường An Nhơn Nam:

1. Tiếp tục quan tâm và tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các hoạt động tổ chức thi hành pháp luật; thường xuyên cập nhật, theo dõi văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương; HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh ban

hành để triển khai kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

2. Kịp thời khắc phục các thiếu sót nêu tại khoản 2 Mục II Kết luận này; hoàn thành các nhiệm vụ công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 theo Kế hoạch của UBND phường đã ban hành và các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 204/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, đặc biệt là lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; tăng cường hoạt động kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm ở các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

4. Báo cáo kết quả khắc phục tại khoản 2 Mục II Kết luận này và tài liệu kiểm chứng (file PDF) về Sở Tư pháp **chậm nhất ngày 16/9/2026**.

IV. KIẾN NGHỊ VIỆC XEM XÉT, XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI SAI PHẠM

Năm 2025 là năm thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, tổ chức và hoạt động của địa phương có nhiều thay đổi, dẫn đến những biến động nhất định về tổ chức, nhân sự và quá trình thực hiện nhiệm vụ; khối lượng công việc tăng trong khi nguồn nhân lực còn hạn chế về số lượng. Các tồn tại, hạn chế chủ yếu trong năm 2025 và ở mức độ hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện. Do đó, không kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trên đây là Kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 tại Ủy ban nhân dân phường An Nhơn Nam./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- UBND phường An Nhơn Nam;
- Bộ CHQS tỉnh, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NV1.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Như Ý